Do anh Võ Phi Hùng Cựu HS Petrus Ký (67-74) tặng nhà kho Quán Ven Đường

Tổng lý: NGUYỄN KHẮC NƯƠNG

Thơ từ về việc mua báo và đăng cáo bạch cùng mandats trả các thứ tiền, xin gởi cho: M. NGUYỄN-KHẮC-NƯƠNG 74, rue Lagrandière -- SAIGON --

Đuốc Nhà Nam

Chủ bút: HỒ-VĂN-NGƯƠN

Riêng nhận bài lai cảo viết một mặt giấy và có tên ký bầu bạn. Ngoại bao đề: M. HỒ-VĂN-NGƯƠN. 74, rue Lagrandière -- SAIGON --

Xuất bản ngày thứ ba, thứ năm và thứ bảy

Chủ nhơn sáng lập: NGUYỄN-PHAN-LONG

DEPOT LEGAL INDOCHINE N° 11908

MÙA HÁT TÂY NĂM NAY

Mùa hát năm ngoái, thành phố Saigon mua giảng, nghe nói lỗ trên sáu muôn đồng. Năm nay chắc vì vậy mà không ai tưởng đến cách mời thành phố mua giảng một mùa nữa.

Cho hay thành phố không mua giảng, không dám lảnh bao, lời nhờ lỗ chịu, song ta cũng chưa chắc mùa tới có hát tây cùng không.

Theo ý kiến người Pháp ở Saigon, thì mỗi năm cần phải có một mùa hát. Bạn hát bên Pháp qua Saigon, dường như đem theo một mở không khí phương tây, là thứ không khí người Pháp ở thuộc địa vẫn khao khát. Vả lại diễn-kịch là một phương pháp dạy luân-lý công hiệu hơn dạy bằng sách vở. Ta cũng nên nhớ rằng thế lực của các người Pháp buôn bán ở Saigon không phải là nhỏ, họ viện lẽ có hát tây thì buôn bán chạy hơn, dắc hàng hơn, họ yêu cầu các nghị-viện trong xứ bằng lòng lấy công nho trợ cấp bạn hát tây, mấy ông nghị Pháp muốn dắc nhơn-tâm tất phải nghe theo họ, chẳng nhiều cũng ít.

Về phía Annam, phần đông không hoan nghinh hát tây. Người Annam xem hát tây, nghe hết các câu hát, biết hát làm sao là đúng nhịp, làm sao là ăn với cung đờn, thiệt là rất ít. Bởi vậy cho nên, dầu có Annam đi xem hát tây, cũng không được mấy người chịu xem điều bi-kịch, họ thấy chương gây cười nhiều hơn bi-kịch. Điều xưa nay tại rạp Saigon, phần nhiều không hợp phong hóa Annam, cho đến người Pháp cũng phàn nàn mấy ông bầu gánh lựa tuồng không do luân-lý. Mấy ông bầu cải rằng lựa tuồng hát phải do trình độ khán giả, những buổi hát tuồng có giá trị thường bị ế giảng, muốn cho đông giảng bất dắc dĩ phải hát tuồng công chúng thích xem.

Nói cho dở buồn vậy thôi, chớ khán giả Annam chẳng có thể nào nói được rằng người ta quyết định, có một phần do ý-kiến của mình. Song lâu lâu thấy trên mặt báo quốc-âm có hô nhắc rằng tiền trợ cấp cho bạn hát tây vẫn lấy trong công nho, mà công nho sung túc là nhờ dân Annam đóng thuế. Lại nhắc luôn điều cần ích cho dân thành phố Saigon như nước uống và cơ khí cứu cấp hỏa tai v. v. Song vì trong các nghị-viện số đại-biểu của dân Annam ít hơn số nghị-viện Pháp, cho nên cũ xử đều theo cái thuyết *« nhịn đi để mặc »* hơn là cái *« nhịn mặc để ăn »*.

Năm nay không chắc có bạn hát tây hát tại rạp Saigon, thành phố không dám đưa ra nổi cái trách nhiệm bao lời lỗ cho một bạn hát. Nhưng cũng không chắc là chẳng có mùa hát, bởi vì có một ông bầu xin đem đào kép qua Đông-dương hát 3 chỗ, Saigon, Hanoi và Haiphong, và xin một số tiền trợ cấp chung, như vậy mỗi thành phố phải xuất một vài muôn mà thôi. Nghe nói thành phố Haiphong chẳng xuất một đồng nào hết, còn nghị-viện thành phố Saigon ưng thuận trợ cấp một muôn rưỡi. Thành-phố Cholon, tuy công nho sung túc, mà không chịu xuất trên số 2 500 đồng.

Bây giờ chỉ còn trông mong công nho quản-hạt Nam kỳ bao hết số tiền thiếu, là bốn muôn đồng. Song công nho quản hạt là tiền của dân cư cả xứ Nam-kỳ, chớ không phải của một mình dân thành phố Saigon và Cholon. Bắt dân Camau, Rạchgiá, chịu tiền cho dân Saigon-Cholon coi hát, nghe cũng trái tai một đôi chút. Chớ chi gặp mùa mang không thất hát thì chẳng nói làm chi, dầu có đóng phu trội một vài chục phần trăm, dân cũng không đến nỗi ăn khoai ăn bắp thế cho gạo. Ngặt mùa năm ngoái dầu dầu mọi năm, có chỗ 600 mẫu ruộng chỉ gặt được vài ngàn thùng lúa mà thôi, dân ở trong chốn thôn quê không đủ tiền đủ lúa để mà ăn dâng làm mùa năm nay, các nhà Ngân-hàng không đủ tiền cho điền chủ vay, tình cảnh ấy ai ai cũng thấy rõ, không có lẽ khuyên dân Lục tỉnh thắt chặt bụng thêm một vài lóng tay cho dân Saigon đi coi hát tây. Dầu cho hát hay đến thế nào đi nữa cũng không có lý nghe nói người ta đi coi hát mà mình khoái chí, cam lâm nhịn đói.

Năm nay, có mùa hát tây cùng không, do các nghị-viên quản-hạt quyết định. Chúng tôi dám chắc đại-biểu của dân Annam tại quản hạt nghị-viện không quên rằng dân Nam-kỳ đương gặp lúc củi quế gạo châu.

Hồ văn-NGƯƠN.

Chấn-hưng Phật-học

Bữa chúa-nhựt 24 Juin, lối 6 giờ chiều, quan Toàn-Quyền Pierre Pasquier *mời ông Rabindra Nath* Tagore *lên tại phủ mà đàm đạo.*

Trong lúc chuyện trò, Văn-sĩ Tagore *nói rằng ngài chú-ý riêng về tôn-giáo và văn-chương. Ngài ưa mến những cảnh chùa yên tịnh. Nơi ấy là chỗ tu tâm, dưỡng tánh, nung đúc tinh thần.*

Liền đó quan Toàn-Quyền P. Pasquier *nói cho văn-sĩ* Tagore, *ông* Bùi-quang-Chiêu *và với chúng tôi rằng ngài ký tên tờ nghị-định lập ra một cái viện để khảo cứu kinh Phật đặng có chấn hưng đạo Thích-ca lại; nơi viện ấy có kẻ thông đạo Phật dạy người muốn học đạo Phật.*

Tôi nghe nói lấy làm mừng vì tôi là người tuy là không bạn đo đài chớ cũng là người ở trong nhà Phật.

Xưa nay, nghe ai nói chấn hưng Phật-giáo, tôi rất hoan nghinh. Vì xưa kia Phật giáo ở xứ ta nhờ kẻ cầm quyền và nhờ dân sùng kính nên trong nước mới được có cái [illegible] nghiêm trang, người mới có luân lý tinh-thần, nghị lực.

Nay vì cuộc đời thiên-chuyển, khiến cho ngọn lửa tử-quang phải trải qua một cái thời-gian tàn tối! làm cho Phật-giáo không được phát minh.

Sự suy đồi này, có cái ảnh hưởng chẳng may cho nền luân-lý, đạo-đức chúng ta.

Nay quan Toàn-quyền P. Pasquier *có mỹ-ý muốn chấn-hưng Phật-học, thì ai là người có quan tâm đến tiến-độ xã-hội, đến phong hóa nước nhà mà chẳng khâm phục, mà chẳng tán thành.*

(Tòa kiểm duyệt bỏ)

tưởng những kẻ đồng ý kiến với ông Pasquier sẽ hiệp sức với ông mà làm cho xong việc nầy.

Ở Namkỳ, có thầy Thiện-Chiếu *ở Cầu-ông-Lãnh đã khởi xướng chấn hưng Phật giáo. Ở Trungkỳ có nhiều thầy đồng ý; ở Bắckỳ cũng có thầy muốn làm.*

Mấy năm nay hô hào cổ vũ mà chưa được thành công.

Ấy cũng tại trong nhà Phật có kẻ giữ tâm, không tán trợ kẻ muốn làm việc công ích.

Trong một việc gì cũng vậy, Chánh trị, kinh tế v. v. nhiều người không hay làm, mà hay chê. Những kẻ phát minh ra ý kiến chi hay thuộc về công ích thì có kẻ đố kỵ mà phá hoại đi, thành thử trăm việc không thành tựu.

Tôi trông mong lời nghị của quan Toàn-Quyền *ban hành ra sớm sớm để chúng tôi nhờn đó mà tăng thành cái mỹ-ý ngài đặng chúng tôi sẽ được mưu sự [illegible] quan cho phan tinh hồn về sau.*

Thấy thế cuộc như ngày nay, chúng tôi chẳng ngăn phát buồn, muốn lánh cho xa cái trường giả dối, cái cảnh ác nghiệt, để lo thong thả linh hồn, hơn là ở thế tục mà phần xác phải bị đọa đày trong biển trầm luân.

Lê trung-NGHĨA.

nếu việc hành động của ai mà hạp với tôn chỉ của chúng tôi thì lương tâm chúng tôi biểu phải công nhận.

Nay việc làm của ông P. Pasquier đáng cho ta hoan nghinh thì ta hoan nghinh, chớ không phải muốn khen ông đặng cho ông mang ơn.

Ai làm phải ta nói phải, đặng đến lúc làm quấy ta có thể nói là quấy.

Trong nước ta ngày nay hết thảy dân đều hâm mộ đạo Phật.

Cái ý kiến chấn hưng Phật-giáo đã có nhiều vị thượng-nhơn nghĩ đến, nhưng có thể không thiệt hành được.

Nay Chánh-phủ Pasquier có hảo tâm tính giùm thì tốt

Cái khổ tâm riêng của tôi về việc làm báo

Riêng phần tôi tưởng, người làm báo thì viết báo như người thợ rèn đập sắt. Hết sức viết tờ báo nầy rồi sang qua tờ báo nọ, không khác nào chủ thợ rèn ngồi lò rèn nầy rồi dời qua lò rèn khác. Tôi trước cũng mộ cái nghề làm báo, nên đã có giúp cho một vài tờ báo rồi. Báo chương, không riêng gì ở nước ta — dầu ở nước văn-minh cũng vậy — cũng toàn là cơ quan của các đảng phái; cũng có một vài tờ báo độc-lập, nhưng mấy tờ báo ấy lại là không có chủ-nghĩa, không có cái tôn-chỉ gì cho chánh đáng. Tôi nói đó là riêng về các các báo quốc-âm của người Annam không dám đại ngôn động đến các đồng nghiệp người Pháp.

Vì tôi nghĩ như vậy, nên dầu tôi giúp báo nào cũng được, miễn tôi biết thân tôi, tôi biết phận tôi là đủ. Nhưng mà con người sống được là nhờ có hy-vọng; một tờ báo sống được nhờ có tôn-chỉ, nhờ có chủ nghĩa. Một người làm báo giúp cho một tờ báo không có tôn-chỉ, không có chủ-nghĩa, thì còn có hy-vọng gì nữa chăng?? Tôi trả lời « *không* », mà tôi chắc ai cũng trả lời « *không* » như tôi cả. Đến cái sống cũng không còn hy-vọng vì cái khổ nầy.

Trên tôi đã nói rằng dầu tôi giúp cho tờ báo nào cũng được, miễn biết thân biết phận mình thế thôi; nhưng việc ấy bất quá là đối với con người lên-lỏng để cầu kế sanh nhai thường vậy thôi. Tôi không phải người gồm đủ tài trí gì — nói thật ra — ngoài cái sinh-kế cho khỏi hổ với thân thì tôi còn toan lo nuôi cái tinh thần tôi mới được. Cái thân con người chết, xương tàn thịt nát bấy chớ bao giờ cái tinh thần cũng hiu hiu sống mãi.

Tôi tỷ người làm báo là chủ thợ rèn cũng vì lẽ trên đây. Lò rèn có đủ tài liệu tốt đẹp thì tất nhiên thợ rèn được nhiều đồ cụ-dụng rất hữu ích. Danh dự, tai tiếng của mấy chủ thợ nhân đó mà bừng bốc lên. Một tờ báo có chủ-nghĩa tốt đẹp, cái tôn-chỉ chánh đáng mà gặp phải những tay giúp ngoài lo nuôi thân, trong lo nuôi tinh thần, hằng ngày viết lên mặt báo những gương lành dáng sợ, những sự hèn dễ tránh, chỉ mấy việc cường quyền dễ phản kháng, mấy việc công-ý đáng phục tùng, biết cảm hóa đồng-bào để cùng nhau dắt lẫn lên đường tấn-tấn, nẻo văn-minh.

Được như thế, cả quốc-dân ai cũng hoan-nghinh, thì còn lo gì tờ báo không sống đời đời.

Nói được như vậy thì đâu phải khó, mà làm cho được như vậy thật nào có dễ đâu. Tôi chưa dám chắc làm được trong muôn một nào, thế thì cái hy-vọng của tôi đặt cũng không đặt là cần phải do ở một vài phần của cái tôn-chỉ, cái chủ-nghĩa tờ báo tôi giúp vậy. Vì cái tâm-sự, những niềm kia nỗi nọ của con nhà văn đều chảy rớt ra ở nơi mũi ngòi viết.

Ấy đó là cái khổ tâm riêng của tôi trong nghề làm báo. Ai biết cho !

ĐINH-TẤN-YÊN.

Bạch-sùng-Hy

chạy trốn qua Annam

Tin Hanoi ngày 25 Juin vừa rồi, cho hay rằng: « Bạch-sùng-Hy bị quân Quốc-dân đuổi chạy, phải cùng bộ-tướng chạy trốn sang Hanoi ». Không hiểu bọn dân Tôn-Kiệu bên nầy đối với Bạch-sùng-Hy ra thế nào?

TRƯỜNG TRUNG HỌC PÉTRUS-KÝ

Bổn báo có tiếp được một quyển sách của trường trung học Pétrus Ký, Cholon gởi tặng. Trong đó có chỉ dẫn đủ đều: cách xin cho trẻ em nhập học, số tiền phải đóng mỗi kỳ ba tháng, bao nhiêu quần áo phải sắm trước v.v. Phụ huynh của học sanh xem sách ấy rất có ích.

Một tên thầy pháp gạt người lấy của

Khá đề phòng bọn giả-dối

Mới vừa rồi tại Bạchliêu mới xảy ra một vụ, một tên thầy pháp kia dụng kế gạt người mà đoạt một ngàn đồng bạc.

Một bữa sớm mai kia, có một người đàn bà vừa sồn sồn vẫn bảy lâu quen biết với cô Huỳnh-thị-Hai, dẫn một tên thầy pháp đến để trị bịnh cho đứa con trai 12 tuổi của cô mới đau trong ít bữa.

Người đàn bà ấy khen tên thầy pháp rất đại tài, bắt cứ bịnh gì cũng thấy đều trị được, dầu là bịnh bấy lâu nay các danh sư đều chạy mà không thể cứu nổi thì thầy ấy cũng có cái tài « cải tử hoàn sanh » đặng nữa.

Thế thường, hễ đau chơn thì há miệng, phần cô Huỳnh-thị-Hai có chút trai cưng, bịnh con không mấy nặng nhưng có nghe vậy thì vội tin lắm cậy thầy ra ơn cứu chữa.

Thầy ta mới biểu cô Hai đưa cho thầy mười tấm giấy một trăm đồng đặng thầy làm phép. Cô Hai tin lời, lấy ý số ra, thầy đọc thần-chú lâm dâm, lấy nhan trăm « A rập », đoàn gói đàn-hoàn, trao cho chủ nhà biểu nhứt trong gói của đứa nhỏ nắm, trong ít ngày thì mạnh.

Xong rồi, thầy lại lấy ra trong gói vài thứ cây khô, biểu cô Hai đem nấu rồi xông. Trong giây lác cô liền mê-man, mất trí.

Đến chừng cô tỉnh lại thì tên thầy pháp với người đàn bà đã tẩu thoát hồi nào, lại 1.000 đồng nhét dưới gối khi nãy cũng tiêu đâu mất.

Cô Huỳnh-thị-Hai mới vội-vàng cho ông già cô hay tự sự, ông liền đi kiếm tức thì. May đâu lại tìm được gian nhơn tại Vĩnh-Hưng. Xét trong mình thì 1.000 đồng bạc kia hãy còn nguyên hiện.

Vậy ta cũng nên đề phòng, chớ quá tin bọn thầy pháp mà phải bị gạt như chuyện đã thuật trên đây.

Ta cần dè dặt cho lắm mới được cho.

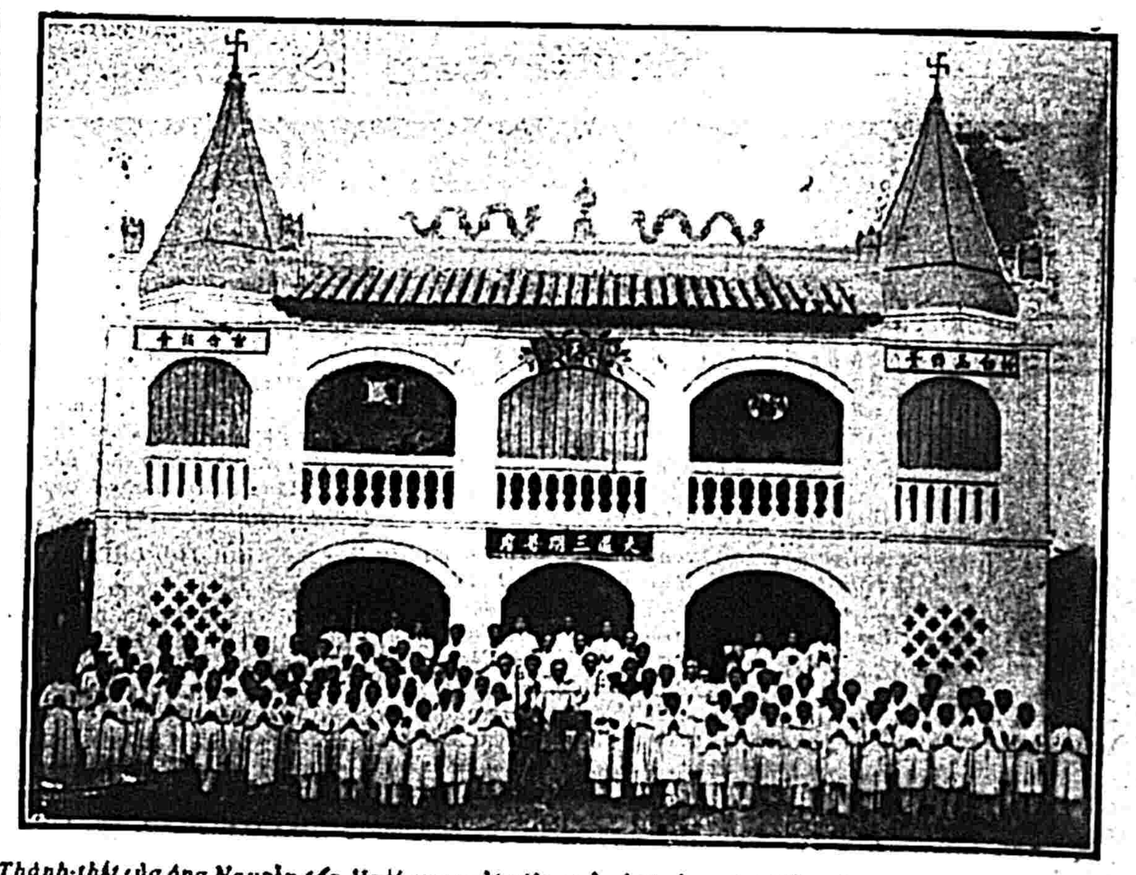

Thánh-thất của ông Nguyễn-tấn Hoài cựu nghị-viên quản hạt, dựng tại Giồng Luông, Minh-Phú, Mỏcày.

(Một cái tàng chứng mỹ-nghệ kiến trúc của người mình đã tốn bộ nhiều!)

Hình nầy chụp giữa lúc hành lễ lạc thành ngày 16 tháng năm Annam.

Xem qua các báo

Báo quốc-âm Nam-kỳ bàn về cái ý-nghĩa cuộc tiếp rước thi-sĩ ấn-độ R. Tagore

Vì đồng nghiệp Bửu Nguyễn-văn-Bá có viết trong báo « Thần-Chung » một bài nói về cuộc tiếp rước ông Tagore, bài luận như vầy. Bây giờ tôi cũng vẫn kính trọng chòm tóc bạc và khâm phục tài nhà ngọc phun châu của Tagore tiên sanh, nhưng đối với nghĩa cả nước nhà, tôi phải mời tiên sanh ngồi lại một bên. Cho nên hai tờ nhựt-báo « Lục-Tỉnh Tân Văn » và « Công Giáo Đồng-Thinh » mới đăng mỗi tờ một bài bình phẩm cái ý nghĩa cuộc tiếp rước ấy. Tuy hai bài đó có hơi dài quá, song chúng tôi cũng ép lòng mà trích đăng trong Đ. N. N. để cho độc giả chư tôn được nghe hết thảy mấy tiếng chuông của làng báo quốc âm.

Về phần chúng tôi xin nhắc rằng chúng tôi hoan nghênh thi sĩ Tagore chỉ vì hàm mộ tài đức của một nhà đại văn hào Á-đông, chớ chẳng bao giờ dám vọng tưởng cuộc tiếp rước thi sĩ có ảnh hưởng chi về phương diện quốc sự hay là nghĩa cả nước nhà. Vả lại thi sĩ bước chơn lên đất Nam-kỳ, cũng không có "xin nghỉ chân giữa chỗ nào hết cả, gì Nguyễn-văn-Bá tiên sanh phải mời người ngồi lại một bên ?

Đ. N. N.

CHUYỆN NHÀ ĐẠI THI-SĨ TAGORE

Cái ý-nghĩa ta trọng người

Chuyện nhà đại thi-sĩ Tagore quá bước đến Saigon đã rồi, chuyện bày đặt cuộc tiếp rước nhà đại thi-sĩ Tagore trong mấy hôm ở tại Saigon cũng đã rồi.

Tàu lìa khỏi bến, người tách dặm xa... Dịp may trải đến một lần, trong cái thế-kỷ thứ 20 nầy, nhờ duyên nhà dung-ruổi. Thế là thôi, không còn gì nữa! Không còn gì nữa!

Nhưng bây giờ ta ngồi bình tâm xét nghĩ, cũng vì lắm nghe dư-luận nhân văn, khi chưa được dịp may trông thấy thì mong, đến lúc người tiện bước đến rồi lại... chán! Ông Tagore mà đề bước đến xứ ta, xứ ta sẽ được có cái hân-hạnh gì? Gẫm kỹ thì thật là không! Ông Tagore là ông Tagore, nhà đại thi-sĩ, là nhà đại thi sĩ, còn xứ ta vẫn xứ ta, người mình vẫn người mình. Cùng đối nhau, tuyệt-vô quan-hệ, tuyệt-vô ảnh-hưởng, nếu muốn lấy lẽ gần mà nói.

Thế mà ta rước? Ta lấy làm trọng?

Ừ ta rước, ta lấy làm trọng nhà đại thi-sĩ Tagore. Dẫu rằng ta vẫn biết nhà đại thi-sĩ Tagore là một người xuất-hiện nơi miền Tây-Trúc tới lui về ở cũng không có quan hệ gì.

Một khách qua đường! Một khách qua đường!

Nhưng mà ta phải xét kỹ mà rộng lượng cho cuộc tiếp rước ấy, lòng tôn-sùng kính-trọng kia. Đã rằng bấy lâu ta vẫn hâm mộ danh người, nào là biểu-dương, nào là tán-tụng, trông mong sao cho được thấy tỏ tường cái chân-tướng của người. Cũng chẳng những là chỉ riêng có một ta hâm mộ danh người mà thôi, mà hầu hết cả năm châu thế-giới;

Thật thế, cái danh nhà đại thi-sĩ Tagore, còn nước nào mà không nghe lừng lẫy.

Vả lại nói rằng: ông Tagore chẳng phải là người có tài cứu thế, chẳng qua là một nhà thi sĩ trứ-danh, chẳng qua là một nhà đức trọng đạo cao, ôm cái chủ-nghĩa mến hòa-bình yêu nhân loại (ái và hòa). Mà ở vào cái thời buổi nầy là gì? Mạnh được yếu thua, khôn sống dại chết. Ông mến hòa mà có hòa hay không? Tất không! Đi lại ở trên rừng cứ con chim lớn cắn chim nhỏ, ở dưới biển cứ con cá mẹ nuốt con cá con. Loài người vẫn xâu xé, vẫn cạnh-tranh, miếng đỉnh chung nào ai chịu nhường đỡ cho ai.

Ấy đấy, cái chủ-nghĩa của ông là chủ-nghĩa ở trong mộng tưởng, đời không bao giờ thiệt hành được. Quí hồ có được thấy, họa chăng bởi sự mê tưởng quá mà nhờ cơn nhắm mắt mộng thấy trong giấc chiêm bao.

Tuy nhiên sự thật là như vậy, cái chủ-nghĩa của ông Tagore là chủ-nghĩa ở trong mộng tưởng, từ đây cho đến. . . . không biết mấy muôn triệu năm nữa, cũng không thiệt-hành được. Càng mấy muôn mấy triệu năm nữa, thì lại càng tranh giành xâu xé nhau hơn. Nhưng vậy mặc dầu, người mà có được cái chủ-nghĩa cao-thâm ở trong mộng tưởng như ông, thử đời dễ được mấy người?

Độc nhứt vô nhị!

Biết đời không thiệt-hành được là cũng lại đời, tại miếng đỉnh-chung của đời ai cũng chuộng. Chỉ như lấy về tư-tưởng, lấy về triết-lý ra mà nghiệm bàn, loài người vẫn cùng một tay thợ Trời ung-đúc hóa sanh, Đông Tây Nam Bắc chung nhau một loại, thì cái chủ-nghĩa «ái» và «hòa-bình» của ông vị-tất là không hay, không cao-thâm siêu-việt?

Biết thiệt-hành không được, biết ở trong mộng-tưởng, thế nhưng mà biết hay, biết-cao-thâm siêu-việt thì không phải là sự không đáng kính-trọng tôn-sùng.

Chữ trinh ta dẫu đã mất, vì ta không thể giữ được, chớ chữ trinh ngàn vàng giá đáng, ta há không biết quí trọng hay sao?

Hoặc-giả nói rằng ông Tagore là người Tây-Trúc, Phật trong nhà không thờ sao đi thờ Thích-Ca ngoài đường, thì chủ chấp-nê ấy lại càng hẹp lắm. Đã nhận rằng cái chủ-nghĩa của ông là chủ-nghĩa mến hòa-bình, yêu nhân-loại, thì còn phân chia là người giống-giống nước nào. Há chẳng nới chút lòng ra mà cùng đối với nhân-loại, Huống chi người các nước đã có nói: « Ông Tagore là người của hoàn-cầu, chớ không phải là người riêng của một nước nào. Trọng ông Tagore là trọng một người của nhân-loại, chớ không phải trọng ông Tagore của nước Thiên-Trúc».

Ấy đã gọi ông là người của nhân-loại, thì vị-tất còn phải phân chia!

Vậy, cái ý-nghĩa mà ta trọng ông Tagore là cũng trong mấy lẽ đó. Ta chẳng phải trọng ông Tagore là người có thể ra tế-độ cho ta. Mến hòa-bình, yêu nhân loại là cái thuyết ở trong mộng tưởng của loài người mà mong tế-độ nổi gì? Ta trọng ông Tagore là trọng về mặt tinh-thần, trọng cái chủ nghĩa rất cao-thâm siêu-việt của ông vậy. Thêm nữa là đạo ông cao, đức ông trọng, lại có tiếng nhà thi-sĩ trứ-danh, khắp hoàn-cầu đều nể phục.

LÊ-QUANG-VÂN
(*Lục-Tỉnh Tân-Văn*)

Về bài chung quanh cuộc tiếp rước ông Tagore của Tiên sanh Nguyễn-văn-Bá bên Thần-Chung

Đọc suốt bài tôi đã trích tựa ra trên đây trong quí báo « Thần-Chung » của tiên sanh Nguyễn-văn-Bá tôi xin trích luôn ra câu tóm lại của Nguyễn-tiên-Sanh;

Bao giờ cũng kính chòm tóc bạc và khâm phục cái tài nhà ngọc phun châu của tiên sanh (ông Tagore), nhưng đối với nghĩa cả nước nhà tôi phải mời tiên sanh (ông Tagore) ngồi lại một bên

Câu nói như trên đây mà xuất hiện ra bởi ngòi viết của Nguyễn-tiên-sanh thì tôi vẫn không lấy làm lạ chút nào. Có lạ chăng là cái nhiệt huyết của Tiên-sanh hằng ngày hằng thấy, đối với nước nhà ra sao đi rồi. Tôi xin nhắc lại đây là cốt để cung tụng tiên-sanh về tấm lòng đáng yêu kính ấy thêm một lần nữa Tôi vẫn biết luôn cái chỗ năng thuyết năng hành của ông Nguyễn, song về câu chuyện rước nhà văn hào Tagore của các anh em trong quốc dân mà sắp đặt hôm rồi đó, và cái thuyết bác ái và hòa bình mà tiên sanh thâu nhập lại mà công kích hôm nay, tôi xin mạng phép tiên sanh mà thổ lộ vào ít đều.

Trước hết tiên sanh nói rằng: « Hòa bình bác ái » thật rất cao thượng, nhưng, hòa bình bác ái cũng là bốn chữ cũ mèn, bình dân chúng tôi càng bữa hằng nghe, nhưng chưa bao giờ thấy nó thành hình chút nào hết.

Thật tiên sanh tỏ ngay rằng mình là người không để cho đến phải lầm lộn với những giọng rao nam, nghe thì thật là âm dầm nơi tai, mà thật sự thì nó không có ăn nhập vào đâu cả. Cái « cảnh khổ của nhơn loại » mà tiên sanh đã chỉ vẽ ra sự đó nó vẫn còn sờ sờ trước mắt. Về chỗ đó thì tôi rất đồng ý với tiên sanh, nhưng sau tiên sanh có đoạn: « Bác ái hòa bình » Đám dân hèn nầy sao lại không muốn bác ái hòa bình mà Tagor tiên sanh ôi! cụ dễ nào, không rõ vì đâu mà nhơn loại chưa được hòa bình và bác ái. Liền đó tôi thấy Nguyễn tiên sanh lại nghịch ngay lại với mình. Tiên sanh ước ao việc hòa bình bác ái và tiên-sanh cũng tưởng tỏa đặng tấm lòng của đám dân hèn như chúng ta đây, mà nói rằng không chê cái chủ nghĩa hòa bình và bác ái. Song Nguyễn tiên sanh lại nhắc lại cùng ông Tagore « Cụ ôi, cụ nào không rõ vì đâu mà nhơn loại chưa được hòa bình và bác ái »

Thấy Nguyễn tiên sanh nhắc cụ Tagore nên tôi muốn nhắc Nguyễn tiên sanh lại rằng « cũng bởi vì đâu mà nhơn loại chưa đặng hòa bình và bác ái, nên cụ Tagore đã quản bao mặt nhọc lặng suối trèo non, đạp đường biển giã, nào những trước hết là sang đến giống dân « thờ tiền », sang qua Âu-châu là nơi mà cụ Tagore tưởng nên dân trải phơi tấm lòng nghĩa hiệp. Nhưng lúc cụ Tagore phải chút buồn thất vọng bên Mỹ bên Tàu như Nguyễn tiên-sanh đã nhắc, ấy là cũng bởi những « đám dân hèn » chứ ít chớ nào không Đến như lúc Nguyễn tiên sanh nhắc rằng chẳng những đám dân hèn nầy muốn hòa bình mà thôi mà bổn phận đám dân hèn nầy là phải làm cho mình được hòa bình hoặc ít nữa là nhà ai yên nấy. Trời ôi xin đáp rằng: Chẳng những là đám dân hèn nầy muốn hòa bình mà thôi, mà bổn phận đám dân hèn nầy đang thời suối mạnh hiếp yếu nầy, thì lại phải hết lòng hoan nghênh chực tiếp những nhà trí thức hay mong mỏi bác ái và hòa bình của nhơn loại. Thật trong một nước như Việt-Nam ta, hiện thời thì tiên sanh chắc cũng tưởng như chúng tôi đây, dầu cho có rọi lên mấy ngọn đuốc, lắc mấy tiếng chuông đi nữa, cũng chưa mong tìm ra được một nhà văn hào nào nhà ngọc phun châu như cụ Tagore, để cảm hóa khuyến khích nhơn loại, lại đặng đủ tài lực về tinh thần, mà tụ hiệp đặng nhiều môn đồ như cụ Tagore mà chớ. Tiên-sanh e rằng cái chủ nghĩa của cụ Tagore nó cao vọt đến bậc tầng mây, nên tương rước ngài như một khách quí qua đường. Tiên-sanh đi vòng vo rồi thì cũng đáo lại, mà rước cụ Tagore như khách quí qua đường, thì tiên-sanh cũng không khỏi biểu đồng tình với mấy ông trong việc tổ chức cuộc tiếp rước nhà văn-sĩ Tagore. Tôi e rằng tiên-sanh có sớm quên những lời của các anh em đã viện ra về cái đại danh văn-sĩ của Tagore, mà giới thiệu cùng quốc dân đến cho thật đông, mà tiếp rước nhà đại văn-sĩ Đông-Á rồi đó. Thế là cái thuyết của tiên-sanh đã bắt rằng chớ khái đem phất phơ cờ thanh-niên và lao động mà rước ngài là một đều sơ sót và sai lầm, nó cũng không can nhập vào đâu chăng? Tiên sanh nhắc luôn rằng cụ Gandhi và bọn thanh niên lao động Tàu đều bắt cái chủ nghĩa của ông Tagore có lẽ thấy ông Gandhi bắt ông Tagore như vậy mà Nguyễn tiên sanh cũng bắt luôn đi chăng? Còn về thanh niên lao động Tàu thì Nguyễn tiên sanh chắc hẳn còn nhớ những đều khí khái của họ, lắm lúc họ đã gần phải nổi da xáo thịt nhau đi rồi! Tiên sanh lại sợ cho vì bác ái và hòa bình mà cụ Tagore đi ru người ta ngủ. Ngủ không là tại nơi mình, sâu sắc là bởi nơi mình, e rằng cụ Tagore không ru cho nhơn loại ngủ nổi trong hai cái chủ nghĩa bác ái và hòa bình, chớ theo như Nguyễn tiên sanh e mà đặng vậy thì mai sau nầy lại càng may cho nhơn loại chớ vẫn có sao?

Cái chỗ của Nguyễn tiên sanh e sợ, nhứt là không thể đem ra mà thật hành đặng bác ái và hòa bình, sự vậy cũng là nên chớ nào không, nhưng công kích những người đã mong mỏi sùng bái ai kia đã muốn cho nhơn loại biết mến nhau, thì chẳng khác nào là tiên sanh đã thọi cây vào mà gạn cái bánh trôi lại. Đây tôi cứ xin tiên-sanh hãy nhớ lại rằng ở trong xứ nào cũng vậy, dầu là trong một dân tộc ta thường gọi là bọn đế quốc kia, người ta cũng hãy còn hàm hồ tư tưởng bác ái, mà hiện cũng có lắm học giả các xứ ấy người ta đương thật hành đặng cái chủ nghĩa hòa bình bác ái đó thay. Biết rằng trong mỗi việc không nên lấy cái sự hiện thời mà phán đoán, khá nên đề phòng về cái kết quả về sau mà thôi. E rằng cho có những cỏ quí mà không đất tốt để vun trồng, chớ như đất đã quí, những cỏ cú cỏ mốm còn mọc đặng, huống hồ là những chi những lan. Tôi xin nhắc cùng tiên sanh mà tưởng tiên sanh cũng đã thừa biết rằng ông Ferdinand Bouisson cũng đặng cái giải thưởng Nobel hồi năm 1921 giải thưởng ấy ông lãnh đặng ít ra cũng đến 6, 7, trăm ngàn quan. mà ông Bouisson cũng xin biến luôn số tiền ấy vô các đại học để mua sách vở mà khuyến khích cho thanh niên nên xu hướng cách hành động và chủ nghĩa hòa bình. Thế thì biết người, biết ta, Nguyễn-tiên sanh há nào nói đặng rằng ông Bouisson là còn ở trong những ảo mộng.

Thế là dầu Đông-Phương hay Tây-Phương cũng còn lắm những nhà trí thức học giả cao thâm, chớ nào không. Biết rằng làm người như ông Nguyễn mà ông thương xứ Việt-Nam nầy một cách khác hơn ông Tagore bộ phải lắm. song làm một nhà học thức trong vòng vô trụ, thì tưởng mỗi người đều có hai chức trách mà chớ. Lại như nếu cụ Tagore lại chế luyện đặng những súng đồng những khí độc, còn ông Bouisson lại dùng giải thưởng Nobel của ông mà đem truyền bá cho những tánh tình lung lăng chém giết nhau trong nhơn loại, thì e rằng không khỏi ông Nguyễn lại viết trên mấy cái tin ấy, những câu tựa tựa như vầy: Ôi là bác ái, ôi là hòa bình!!

Vậy trước khi gác bút, tôi cũng chẳng quên những giọng thanh tao mà các dịp khác Nguyễn tiên sanh thường cung tụng các bực thuần hậu nghe rất thâm trầm êm ái.

P. B K.
(*Công Giáo Đồng-Thinh*)

Một đêm không ngủ

(DỊCH VĂN ÔNG TAGORE)

Đêm hiu hắc, tiếng gà xao xác:
Giọt mưa thu lác đác bên tai.
Chong đèn tựa bóng canh dài,
Nghĩ thêm ngán nỗi cuộc đời hỡi [dâu
Bỗng nghe tiếng ở đâu đồng- [vọng:
Lẳng hồi lâu, rỏ dọng ru con.
Như than, như khóc, vẻ von,
Thấp cao nhưgiải nỉ non sự lòng.

HÁT RẰNG:

I

Ma-ri-sa!
Ma-ri sa!
Đoái nhìn cây cỏ nước non xa,
Người bỏ vợ, kẻ lìa nhà,
Bỗ gươm lận lộ, rừng đan xông [phá.

II

Ma-ri-sa!
Ma-ri sa!
Trời xanh mù mịt, khói bao la,
Xương ức triệu máu hồng-hà,
Phơi thây mặt trận đầu loài [người ta.

III

Ma ri sa!
Ma ri sa!
Vì ai đeo đuổi cuộc can qua?
Vừng trăng xế, bóng chiều tà.
Phòng-không đăng đẳng, mỏi [mắt trong ra.

T.

Tuồ-Tháo

Ngày chúa nhựt tới đây 7 Juillet 1929, lại sân Mayer có ba trận đấu cầu rất kịch liệt, trong ba trận đó có một trận L'Etoile de Gialinh đá với Thudaumot, trận nầy rất kịch liệt lắm, từ hôm khởi sự tranh vô địch tới giờ chưa có trận nào kịch liệt như trận nầy.

Bên Thudaumot có Bạo là một viên cựu tướng tài của hội L. U. S. Cholonnaise mới xin vào đá, và 2, 3 viên tướng mới nữa, thế thì cũng chưa định chắc ai thắng ai bại, bên Thudaumot kỳ nầy có tướng mới, còn bên E. U. không biết tính làm sao? Có lẽ cũng phải triệu mấy tên tướng tài như là Duyên ở Soc-trăng. Lợi ở Gocong vân vân, lên đặng đá trận nầy, chớ không lẽ để vậy.

So sánh chiến cũng đồng tài nhau nên chưa dám định phỏng cho hội sẽ thắng thắng được.

Vậy xin mấy nhà mộ thể thao nhớ lên sân Mayer coi, chớ bỏ qua. Rất uổng! Rất uổng! T. H.

M. Francois Sự

Chủ tiệm hột xoàn ở 68 Bd Bonard Saigon mới cho hay tiệm ông mới lại nhiều lots hột xoàn kỳ nầy hột lại càng tốt hơn, ông tính giá nới lắm.

M. François Sự cũng cho quí khách đặng hay nhà mát của ông cất ở Long-hải để cho mướn nay hoàn thành nhà kiểu tốt đẹp chỗ khoan khoát, nhứt là đồ dọn mới tinh sạch sẽ lắm.

Giết nhau

Tại đường Lagrandière

Cái thái độ lạ lùng của một người chủ tiệm bánh

Trưa ra thứ sáu, hồi 1 giờ, hai người Annam cãi nhau trước tiệm bán bánh ngọt, hiệu Triệu-Tương, thình lình một người rút dao nhỏ ra đâm người kia mấy vết trên ngực rồi chạy vào tiệm bánh Triệu-Tương. Người bị đâm, một tay thì bụm cái vết ở trên ngực rồi chạy theo toan bắt người kia. Vừa chạy đến cửa tiệm thì ông chủ tiệm đứng ở ngạch cửa mà đón lại. Anh bị thương tức mình nói với người chủ tiệm phải đòi tên kia ra, ông chủ tiệm không chịu, nên người bị thương nói rằng: « Ông xui bồi của ông giết tôi hay sao mà không cho tôi bắt nó, mà ông lại chứa nó trong nhà? » Người chủ tiệm nói « sao mầy được phép nói như vậy » rồi nhảy lại bạo tai người bị thương, người bị thương té nhào dưới đất, rồi nhờ người ta đi kêu dùm lính lại, một mặt chở kẻ bịnh vào nhà thương, một mặt bắt tên hung dữ.

Tối lại vào khoảng bảy giờ, người bị đâm tắc hơi.

Trước khi chết người ấy có khai rằng người chủ tiệm bánh dung dưỡng cho tên bồi đâm ta, và xin cò bắt luôn người chủ tiệm.

Nhưng vậy mà cò không bắt.

Đáng lẽ thì cò và quan thẩm án nên hỏi người chủ tiệm, cho biết vì sao lại chứa đứa sát nhơn trong nhà là một, vì sao đánh người bị thương là hai.

Người nào thấy hai người đánh nhau coi bộ dữ lắm thì phải can ra. Nếu một mình can không được thì đi kêu lính hoặc kêu làng can ra Khi nào thấy đứa hung ác đâm chém người ta thì phải bắt liền hay là kêu lính, kêu làng bắt lại. Còn kẻ bàn cận phải giúp sức mà bắt cho được kẻ giết người. Còn thấy kẻ bị bịnh thì mau mau cứu cấp, hay là chở vào nhà thương. Ai thấy kẻ khác giết người mà lấy mắt coi thì cũng như đồng lỏa vậy. Đồng bào mình, phần nhiều chưa hiểu cách cư xử trong những việc như vầy. Hay sợ thất công, xin hãy sửa tánh lại mà giúp lẫn anh em trong nước.

BENTRE

Trong 10 ngày ba đám ăn cướp

Tại tổng Minh-quới, hạt Bến-tre, trong nội tháng Mai xảy ra ba đám ăn cướp, một đám ở làng Tân-hòa, tại nhà vợ bé Chủ Chánh, một đám cũng tại Tân-hòa, giựt bò của một nhà ở trong làng ấy. Lại một đám tại nhà em thầy Ban-Biện, ở gần nhà thầy song không bắt đặng đám nào cả.

Nghe dân trong tổng ấy hiện nay nhiều làng vung tung cho dân tự-do cờ bạc, nên các bọn điếm-đàng ở xứ khác tụ-tập đến rất đông Bởi vậy nên sanh ra trộm cướp Vậy mong quan chủ tỉnh và thầy Cai-tổng ra lịnh thế nào cấm cờ bạc cho nghiêm nhặt, và sức cho làng phải bắt sửa tuần-phòng, họa may con dân trong tổng mới đặng bình yên, khỏi bọn trộm cướp khuấy phá

Một tên dân làng MINH-ĐỨC.

ĐOẠN THIÊN TIỂU THUYẾT

Gương bể lại lành

(*Tiếp theo*)

Thưa bác, nếu cháu mà chết được lúc đó thì cháu có phước biết chừng nào vì cháu khỏi thấy cái cảnh tang thương hôm nay. Đang khi nguy cấp tưởng đã bỏ thây vì lúc người yếu sức mòn cháu đã mê mang, đó đâu vừa tỉnh giậy thì thấy nằm trong một cái phòng trên chiếc tàu. Hỏi ra mới hay chiếc tàu ấy chạy đi Haiphong lúc đến Vũng-tàu gặp thầy cháu nổi lính đinh tay còn niếu ống nổi nên quan tàu sai người thả ca-nốt xuống vớt đem lên cho quan thầy cứu cấp. Vì trong mình cháu còn yếu nên quan thầy bảo đợi tới Haiphong sẽ lên luôn thể. Cháu ưy lời. Khi tới Haiphong cháu tỏ lời cảm tạ ông cò tàu và quan thầy rồi từ giã lên bờ. Lúc ấy xứ lạ bơ vơ, thật là ngại ngùn khó lui khôn tới, may lại gặp ông chủ tiệm chụp bình tên là Nguyễn-đức-Dụng. Ông bà người Nam-kỳ có vợ Bắc nên theo ra đây mà lập nghiệp, ông gặp cháu là người đồng xứ nên mời về nhà đãi đạo, cháu tỏ hết việc hoạn nạn thì ông rất thương tâm nên lưu cháu lại cho làm chức thư ký lương tháng 30 $. Cháu có gởi thơ về cho mẹ góa vợ cháu song chẳng thấy hồi âm, cháu nóng lòng muốn trở về lập tức ngặt mang ơn của ông chủ quá nặng, lại thêm tiền lộ phí chưa đủ. Cháu ẩn nhẫn tiện tặn trót năm được 400$, vì khỏi tốn tiền cơm mà nhờ ông tăng thêm lương bổng. Gặp lúc ông bà lính về Nam-kỳ cháu mới thu xếp đồ đạt theo ông, tới Saigon cháu từ tạ ông bà vội vã mướn xe thẳng về đây. Tưởng là đặng sum vầy mẫu tử, chồng vợ hiệp hòa, đè đâu lại gặp cái cảnh kẻ mất người còn như vầy. Nói đến đây chàng tuôi lòng nên gục mặt mà khóc. Ông cả nói rằng: Theo như lời cháu thuật đây thì có lẽ vợ cháu nhìn lầm thầy tên Nguyễn-văn-Phu.

(*Còn nữa*)

LIÊN-HOA.

Cuộc thi của Tổng-cuộc-thể-thao-Annam (C. I. A.)

Vì muốn cho Tổng-Cuộc có một cây cờ Đại-kỳ cho thiệt đẹp để làm Đại-biểu, nên Tổng-cuộc định mở hội thi nầy hiến cho anh em mộ Thể-thao và nhứt là các hội trong T. C. A. có tài hay, họa khéo: Hãy vẽ một cây cờ làm kiểu như sau nầy:

1° Cây cờ kiểu phải đúng 0, m 28 × 0, m 20

2° Cho màu đỏ lẻ tùy thích mà phải lấy màu VÀNG làm gốc.

3 Trong cây cờ phải có chữ C. I. A. (Commission Interclub Annamite).

Cuộc thi nầy ai được giải-nhứt Tổng-cuộc thưởng cho một tấm « Plaque D'honneur » và năm đồng bạc tiền công-phí. Qui vị vẽ xong xin gởi cho ông hội trưởng T. C. Trần-văn-Khá N° 18 Rue estard Saigon, *trước ngày thứ năm 4 Juillet 1929.*

XIN LƯU Ý
T. C. T. T. A (C. I. A.)

PHẢI DÙNG NHỮNG XE HƠI

Những người ưa bền máy
12 mã-lực HOTCHKISS
1 lít 500 BUGATTI
Những người ưa sâu máy
17 mã-lực HOTCHKISS
10 mã-lực DONNET
Những người ưa tâm máy
3 lít BUGATTI
Những người ưa thể-thao
2 lít BUGATTI
2 lít BUGATTI

Có bán tại:

Hàng JEAN COMTE
34, BOULEVARD-NORODOM — SAIGON

Đèn essence TITOLANDI phải dùng essence SHELL thùng vuông hay là essence AVIATION dầu thiệt tốt đốt sáng và không hư đèn. Đừng mua dầu thùng tròn và dầu bom theo mé đường nhiều khi có cặn và lộn nước dầu lửa.

Đèn đốt thường không hư, đèn cho mượn mau hư vì bởi đề khô dầu. Lục-tỉnh đâu đâu cũng có trử bán. Vậy ai xin hỏi đồ phụ tùng thay đổi và giấy in dạy cách sửa đèn đề làm.

N. B. — Nhờ mua nguyên thùng vuông hiệu dầu essence SHELL hay là AVIATION chiết ra ve có lợi và dầu tốt không hư đèn. « Dầu essence máy bay hiệu AVIATION tốt hơn hết ». Đèn essence châm dầu rồi đề 15 phút đồng hồ cho thấm tim rồi đốt.

NGUYỄN-VIẾT-THANH.
VINHLONG
Đại-lý cho hãng TITOLANDI, Paris.

Áo mưa!... Áo lạnh!!..

Mới lại hơn máy ngàn cái

Áo mưa tốt thiệt tốt mà giá lại rẻ nữa.

Có kiểu áo cho đờn bà, cô-nhung.

NGUYỄN-VĂN-TRẦN.
96-98, Bd Bonnard — Saigon
Téléphone n° 178.

Hàng Lụa Annam

CỦA HÀNG DỆT
P. Lê-phát-Vĩnh
Quai de Belgique — Caukho
Téléphone n° 467

Lành, Nhiều, Tussor hàng màu

Tốt, rẻ, màu chẳng khi nào phai.

Hai-chữ « bằng-lòng »

Hai chữ bằng lòng ai lại không muốn nếu ở đời, ở việc đều được bằng lòng thì thiết tưởng người ta ở trên cõi tạm ấy không còn có gì vui sướng hơn nữa.

Hai chữ BANG-LÒNG có dễ được không? Thưa không khó, khó hay dễ cũng tại nơi mình không chịu chọn lựa đó thôi, nếu mỗi việc mình cố lưu tâm chọn lựa thì hai chữ bằng lòng kia có thể được luôn luôn vậy; tỷ như mình có tiền muốn cất nhà, mình tìm kiếm cho được người chuyên môn về nghề kiến trúc mà thi cậy thì làm gì mà chẳng đặng vui lòng; mình có tiền đi đặt may quần áo mình lưu tâm kén chọn cho được anh thợ rành nghề thạo việc mà đặt may thì làm gì mà chẳng được bằng lòng, đó là cái lẽ khó lòng hay dễ đều tại nơi mình đó vậy.

Bây giờ quí ông quí thầy có muốn thử quả vậy không? Về việc lớn lao thì đây không bàn đến, vì cũng không phải là mục đích bài nầy, song về việc giao dịch hằng ngày, nếu quí ông quí thầy muốn được bằng lòng thì tôi điểm chỉ: quí ông quí thầy hãy xem coi những quần áo lót, áo sơ mi của quí ông quí thầy xem cái nào bị dơ, bị lủng rách và xem coi quần áo còn phải may thêm những món gì, rồi quí thầy hãy đi thẳng tới tiệm « *The Modern Tailor Tiên-Duệ* » số 37 đường Đỗ hữu-Vị Saigon mà mướn mấy lại và đặt may thêm rồi quí ông quí thầy sẽ được 3 điều bằng lòng trước hết quí ông quí thầy sẽ được bằng lòng về cách tiếp đãi lịch thiệp của đồng hương tiệm, hai là quí ông quí thầy sẽ bằng lòng là thấy những đồ laine, nỉ mà của mình đưa đó cái dơ ở đó được sạch sẽ thẳng thớm cái lủng rách thì thành liền ít ai biết được, điều thứ ba là quí ông quí thầy sẽ bằng lòng hơn hết là đặt may được những bộ đồ có vừa vặn đáng dáng, vai áo thì phẳng lỳ, cổ áo thì ôm sát, thân quần thì vừa sít, ống quần thì thẳng vo, nó làm cho quí ông quí thầy được bằng lòng mãi mãi. Mỗi khi bận đến nó đứng soi gương (kiếng) tự thấy mình thêm lịch thêm tỉnh, thơ thới dễ chịu, nó không xùng xình bộn bịn như bận những bộ đồ khác, chứng đó quí ông quí thầy sẽ công nhận rằng: *tiệm « Tiên-Duệ » sửa sang lót thiệt đáng đồng tiền, đặt may đồ tại tiệm « Tiên-Duệ » thật đáng đồng tiền*, thật vừa lòng . . . . . thật bằng lòng

Vạn-quốc Tiết-kiệm-hội
(Vạn-quốc trử súc Hội)
HỘI NẶC-DANH PHÁP ĐỀ HIỆP VỐN
Tư-bổn của hội 65.000 lượng (1/2 đồng rồi) 2.000.000 quan phật-lăng (1/4 đồng rồi)
Tiền dự trữ cuối năm 1928 là 28.740.285.97
QUAN-LÝ COI ĐÔNG-PHÁP
25, đường Guynemer-Saigon, 25
-- Téléphone, 571 --

Hồi vé Tiết-Kiệm lại

XỔ SỐ LẦN THỨ HAI MƯƠI MỐT
Ngày 28 Juin 1929:
Série N° 133 được ra.

Hai vé Tiết Kiệm số 1713 và 2583 thuộc vé série 133 được hồi theo như giá tự bổn mình đề mỗi vé:

Một ngàn đồng

Vé 1713 của ông Vu-tu-Dương Thân khoản ở tại Hanội 28 Quai Clémenceau.

Vé 2583 của ông Phạm-văn-Diệu Đốc-học ở tại Quảng-ngãi.

XỔ SỐ KỲ TỚI NHẰM NGÀY:
Thứ 2, 29 Juillet 1929, 3 giờ chiều.
Tại phòng làm việc của hội 25 đường Guynemer, Saigon

Ai muốn lấy vé Tiết-Kiệm của hội lại tại mấy người Courtiers này là Agent của hội, hoặc đến phòng văn Quản-lý Đông-Pháp số 25 đường Guynemer, Saigon.

Có một cuốn sổ cắt nghĩa rành gởi cho người nào hỏi.

F. Văn-ngọc-Cường
Entrepreneur—Fournisseur
Số 9 đường An-bình Cholon

Có trử bán: đá, sỏi, sạn, cát và các món làm bằng ximăn.

Ai muốn mua lúc nào cũng có, và chở đem tới chỗ lập tức.

Tin thể thao

Chúa nhựt 30 Juin 1929 tại sân banh đường Mayer có 3 cuộc đấu như sau nầy:

Từ 3 h tới 3 h. 40 hội Shell Club đá với Thudaumot. Chiến tướng hai bên sắp như vầy:

Thudaumot B
Khanh Lê Đức Mùi Tỷ
Phép Binh Huệ
Belenion Buffino
Thuội

Hội Shell Club
Mãn Nam Tamboo Luy Phan
Tiếng Vững Tướng
Mẹo Poul
Cang

Đúng giờ, giám cuộc ra lịnh cho đá thì Thudaumot B chuyền banh trước song coi mòi yếu hơn Shell nhiều nên nửa giờ đầu thua 1 bàn

Nửa giờ sau bị phạt góc (corner) thua 1 bàn nữa là hai (2 à 0) Rốt cuộc Thudaumot B thua hai bàn trọn (2 à 0).

Bên Shell Club hay hơn hết là Lê Mẹo Pool Vững Tamboo còn mấy người kia dầu sức lắm.

Bên Thudaumot đều khá hết.

Từ 3 h, 40 tới 4 h, 40 hội Commerce A đá với Electro A. Bên Electro A bị thiếu hết 4 anh tướng, tài nên thế bên B vô nên nửa giờ đầu thua Commerce A 3 bàn trọn. (3 à 0).

Nửa giờ sau bị Commerce ỡ-hờ nên gở đặng 1 bàn là (3 à 1).

Từ 4 h, 40 tới 5 h, 50 hội Laithiêu đá với hội Commerce B.

Bên hội La thiêu
Yên Chí Tong Phân Phát
Nhi Tang Quí
Chất Kông
Thái

Bên hội Commerce B
Kim Ngọ Cang 1 Cang 2
Bulanh Đăng Ngân
Dung Thiện
Đây

Khi giám cuộc ra lịnh cho đá thì thấy bên Commerce B thiếu hết 1 người tiền đạo nên chích, khó bề xâm lấn Laithiêu đặng, vì vậy nên nửa giờ đầu thua 3 bàn trọn (3 à 1) kế thua luôn 2 bàn nữa là (5 à 1).

TẠI TỈNH GOCONG.

Hội L'Etoile de Gladinh thắng La Goconnaise Sportive 4 bàn trọn. Hàng ngũ hai bên như vầy:

L'Etoile de Gladinh
Coln Bình Rớt Giốf 2 Nhu
Ngươn Ngôn Hay
Sự Xường
Tịnh

La Goconnaise Sportive
Kỳ Thêm Núi Lạc Lịnh
Đồng Thâu Bôn
Lợi Đờn
Ngọc

Trận nầy hai bên đá coi rất kịch liệt, chuyền banh coi thiệt lẹ lắm, bên Gocong cũng xâm lấn bờ cõi, song khó thắng được, gần tới giờ nghỉ giải lao Nhu được banh của Coln chuyền qua, liền lừa xuống giao cho Rớt, Rớt liền đá thẳng vào cửa thành bên G. S. banh lọt vào lưới bên G. S. thua 1 bàn, kế đến giờ nghỉ giải lao.

Vô đá lại Bình ăn một bàn thứ nhì nhờ Ngôn giao banh cho Coln, thắng một bàn thứ ba, nhờ Nhu được banh lừa xuống đá ngay vào cửa thành song vội cây trụ văn ra, Coln chạy tới tống banh lọt vào lưới.

Coln thắng một bàn thứ tư nữa nhờ Nhu chuyền banh cho.

THU-HỒ

VĂN PHÒNG BIỆN LUẬT
Me Trần-văn-Liêu
LUẬT-KHOA TẤN-SĨ
cử hình luật đại học tốt nghiệp

Trước khi kiện thưa, cũng có việc chi cần trắc về lệ luật, xin chư quí vị đến phòng văn của tôi bàn luận, cũng là viết thơ cho tôi, thuật công việc rành rẽ, tôi sẽ phân giải rõ ràng về luật lệ và mọi việc về *đơn từ kiện cáo*.

Bữa thứ hai và thứ năm, buổi sớm mai, *không ăn tiền*.

TRẦN-VĂN-LIÊU.
128, rue d'Espagne — Sa gon.
(gần bên chợ mới).

Tin trong nước

SAIGON

Ai có xỉ được?

Ng-văn-Thanh, làm nghề coi máy xe hơi, nhà ở Govap (Gialinh) khai rằng hôm ngày 26 vừa rồi, lối 6 giờ chiều chẳng rõ kẻ lạ mặt nào lấy ăn cắp cái áo mưa, giá đáng 18 đồng.

Ai có gặp, xin chỉ giùm

Ng-thị-Bê, nghề ở bồi, nhà số 72 đường d'Arfouilles, khai rằng đứa con gái của y, tên Võ-thị-Nhơn, 10 tuổi, hôm ngày 26 tây vừa rồi, lối 7 giờ sáng đi lạc mất.

Đứa nhỏ ấy, bề cao chừng 1 thước, không ốm, không mập, mặt tròn nước da ngâm ngâm, tóc tới vai, bận một cái áo vải đen mặt quần vải trắng.

Các việc thưa kiện thường ngày

M. L. Chủ bảng hội vàng quảng-cáo, nhà số 100 đường Verdun, thưa tên Ng-văn-Chơn, 30 tuổi, ăn cắp 10 đồng.

Trịnh-văn-Xung, 28 tuổi, làm nghề coi máy xe hơi, ở đường hẻm Ng.-tấn-Nghiệm, thưa Thị-Chúc, 28 tuổi sang đoạt 1 cái bàn thờ đáng 50 đồng.

Mme B., nhà số 14, đường Captaine Feyat, thưa kẻ lạ mặt ăn cắp hai con gà mái, một con gà trống, đáng 5 đồng.

Bị giải tòa

Ng-văn-Cho dit Thiên, 39 tuổi, không công việc làm, ở đường hẻm Chasseloup Laubat bị về tội du-đãng và dùng thuốc thân người khác

Ng-văn-Đức, 17 tuổi, coi máy xe hơi phụ ở đường Amiral Dupré về tội cán người trọng thương và không đo theo lề luật, 2° dùng giấy thi giả.

Lê-văn-No 17 tuổi, coi máy xe hơi phụ, ở đường Taberd, về tội đạp xe máy đụng nhằm tên Trần-văn Cu ở nhà cha mẹ nó, số 23 đường Roland Garros.

Tăng-văn-Phát, 25 tuổi, coi máy xe hơi ở đường Kitchener, bị tòa sơ Cholon phạt 2 ngày tù và đã dẫn ra khám đường Saigon để dẫn tội lối.

Thuốc rượu trị bịnh thiên thời

Toa thuốc rượu của M. Lê-quang-Hòe lâu nay đăng trên các báo đó, thuốc vẫn hay, nhưng nhiều người dùng không đúng phép thành ra không kiến-hiệu. Nay M. Lê-quang-Hòe gởi bài dưới đây, chỉ cách dùng rõ ràng, rành rẽ. Vậy xin đăng ra đây, tặng cho đồng-bào ai làm chứng ấy cứ y theo phép mà dùng thì sẽ thấy hiệu nghiệm.

B. B.

CÁCH DÙNG

1.— Người từ 20 tuổi sắp lên cho uống bản đầu cho được hai muỗng cà-phê phải nuốt từ chút đừng cho nuốt một lần 1 sợ sặc và sợ nấn nuốt vô một lần chưa khỏi có bị mửa ra. Vì sợ vậy phải cho nuốt từ chút cho thấm, như bịnh đương phát ặng thì 5 phút cho uống 1 muỗng, bịnh hườn giảm thì cho uống hườn 10 phút, 15 phút.

2 — Người từ 11 chí 18 tuổi cho uống lần đầu 2 muỗng cà-phê cứ theo lệ trên mà giảm.

3. — Con nít 10 tuổi sắp xuống cho uống 1 muỗng cà-phê cũng cứ theo lệ trên mà giảm.

Nếu khi nào mới uống chưa khỏi có, bị mửa ra hết thì mau cho uống lần nữa cho thuốc chạy vô tới bụng mới kể là khá.

Khát nước cứ cho uống nước trà hay là nấu nước mưa cho sôi để nguội cho uống như nhà có tiền mua rượu sâm-banh chế vô nước mưa nguội cho uống thì càng tốt. Cấm đừng cho uống nước trắm-mễ và nước gạo rang, và đồ mát.

Lúc bịnh mới phát nên dùng « dầu cù là » hoa đánh cùng mình người bịnh cho ấm.

Như người bịnh cấm nặng, tay thâm môi và vọp bẻ, chưa có rượu mà uống thì phải cho uống nhiều hơn lệ định trên đó. Nói tóm lại bịnh cấm nặng phải cho uống rượu nhiều hơn lệ trên đó.

CÁCH ĐIỀU DƯỠNG

Ngày 1.— Dùng một con gà tơ làm thịt nấu nêm muối tiêu hành, nấu nước cho khá để dùng được 12 giờ, cứ 15 phút cho uống chừng 2 muỗng súp, như uống vô coi trong bụng sanh chứng no khó chịu thì mau mau cho uống một hai muỗng cà-phê thuốc rượu, cứ như cho uống hết gà đó.

2. — Lấy gạo rang thiệt vàng nấu cháo lỏng, coi gạo chín nhừ thì vớt ra tán cho tiêu rồi lại vô nước cháo đó mà phân lệ cho uống nhứ, có trở đầu gì cứ cho uống rượu.

3. — Cũng dùng gạo rang vàng nấu cơm thay 3 lần nước, lần sau chắc nước rồi cho ăn nhứ lần ăn với muối rang dầm vô tiêu, rồi lấn cho ăn cá khô khô, ăn cơm gạo rang cho được vài ngày, sẽ ăn cơm trắng, cơm gạo trắng nấu cho được 3 nước mới nên ăn.

Bịnh mạnh rồi muốn nóng thuốc bổ phải kiếm thầy thuốc lịch trị bốc thuốc mà uống.

TÀU CHẠY ĐI

Chạy qua Pháp:
Chiếc Le Melnom, ngày 30 Juin, 7 giờ, (M. M.)
Chiếc Le Général Metzinger, lối 8 Juillet (M. M.)

Chạy Trungkỳ và Bắckỳ:
Chiếc Le Commissaire P. Lecocq, lối 4 Juillet (M. M.)
Chiếc L'Aden, lối 9 juillet C. R.
Chiếc Le Claude Chappe, lối 11 juillet (M. M.)

Chạy qua Tàu và Nhựt:
Chiếc Le Chenonceaux, lối 13 Juillet M. M

Xiêmla và hòn Cônnôn;
Chiếc Le G. G. Pasi Beau, ngày 2 Juillet, 12 giờ trưa M. M.

Chạy qua Tân-gia-Ba:
Chiếc Le G. G. Ronme, ngày 1er Juillet, 10 giờ sáng M.M

TAU TỚI

Ở Pháp về:
Chiếc Le Commissaire P. Lecocq ngày 1er Juillet, lối 6 giờ sáng (M.M)
Chiếc L'aden, lối ngày 6 Juillet (C. R.)
Le Chenonceau, lối ngày 9 Juillet (M. C.).
Chiếc Cap Varella, 7 Juillet (C.R.)

Ở Tàu và Nhựt qua:
Chiếc Le General Metzinger, lối 4 Juillet (M. M.).
Chiếc Le Claude Chappe, lối 7 Juillet (S. M. I.)

Ở Bắc về:
Chiếc Compiègne, 10 Juillet (M.M.)
Chiếc Cap Varella, đa Colombo đăng sang Đông-pháp ngày 27 Juin (C. R.)

Giá bạc, giá lúa và gạo

Ngày 29 Juin 1929

GIÁ BẠC

Kho bạc Nhà-nước	11
B. France et Indoche.	11
Banque de Saigon	11
Societe Financiere Française Coloniale.	11
Chartered Bank.	11
Hongkong et Shanghai Bank	11

GIÁ LÚA

	60 Kilos	100 Kilos
Vinhlong.	4 p. 91	7 [illegible]
Gocông.	5 12	7 51
Balxau.	5 05	7 [illegible]
Bacliêu.	5 15	7 [illegible]

GIÁ GẠO

	60 Kilos	100 Kilos
Gạo số 1 tam 25 °/. 7 p 05		11.[illegible]
» 2 tam 40 °/. 6 75		11 12
» 3 tam 55 °/. 6 40		10 [illegible]

Institution « NGUYỄN-NGỌC »
(Ancien Pensionnat HUỲNH-VĂN-CHỢ entièrement réorganisé)
Avenue de la Marne — CHOLON

Nguyên ông Huỳnh-văn-Chợ mắc nhiều việc, nên đã sang trường lại cho tôi. Kỳ tựu trường nầy sẽ mở lớp như sau nầy:

Enseignement primaire { Cours Moyen / Cours supérieur
Enseignement primaire supérieur { 1re Année / 2e Année / 3e Année / 4e Année

Giáo-sư toàn là Tú-Tài, Cử-nhơn đã có học bên Pháp và Giáo-sư xuất thân trường Hànội.

Bổn trường lại dạy riêng Cours de Français cho những trẻ nào muốn sang qua Pháp học.

Ai muốn cho con cháu học thì xin gởi thơ trước ngày tựu trường là 1er Août 1929 đặng bổn trường sắp đặt trước.

Ngày tựu trường là 1er Août 1929.

Gởi thơ đề:
Monsieur NGUYỄN-NGỌC-MỸ
Directeur de l'Institution Nguyễn-Ngọc
(Ancien pensionnat Huỳnh-văn-Chợ)
Avenue de la Marne
CHOLON.

TIỂU-THUYẾT
Của ông Hồ-biểu Chánh

Ngọn cỏ gió đùa
Quyển thứ nhứt
Đau đớn phận hèn
đã xuất bản Giá . 0 p. 45
Có bán tại nhà in Nguyễn Khắc 102, Rue La Grandière.

QUAN LƯƠNG-Y
R. HÉRISSON
Khám các thứ bịnh
CON MẮT — LỖ TAI, VÀ MŨI
ĐỌC GIỌNG
218, đường Mac-Mahon
Ngang Nữ học-đường Saigon
Dây thép nói 400

Tư-bình-đường dược phòng

Kính lời quí vị đặng rõ:
Tiệm tôi có chế thứ thuốc:
1° Thiên-thời thổ-tả-trập. — 2° Hồi-dương-cứu-cấp-trập.

Thuốc nầy thật là thần hiệu, đã trong 30 năm, thiên hạ thường dùng, mỗi năm cứu không biết mấy chục ngàn người, cũng có nhiều ông gởi thơ khen tặng, công nhận thuốc hay, ít có thuốc nào bì kịp.

Vậy như ai có chuyện cần dùng, gởi thơ ngay cho bổn đường, tôi sẽ gởi thuốc hầu ngay, còn giá cả và các thứ thuốc khác, cũng nhờ ơn lời khen tặng tôi có đem trong Catalogue, xin coi trong ấy thì rõ.

Xin gởi thơ hay là giấy thép cho:
M. ĐẶNG-THỌ-LƯƠNG
Propriétaire de la Pharmacie Tư-bình-đường.
à Bentre-Ville.

Hột xoàn

Mỗi kỳ tàu có lại, đủ thứ nước, lớn có, nhỏ có, đủ hạn, giá rẻ hơn mọi khi rất nhiều.

Vì người thay mặt cho tiệm ngành của hãng ông J. GIUNTOLI nầy là M. HUỲNH-V.-THÔNG dit QUÉ biết cách buôn bán với người Annam mình, và tiếp rước tử tế, vô ra thong thả

Lê-van-Du
đường Sabourain
môn bài số 22-24 -:- SAIGON

Bán xe máy đạp và máy hát nhiều hiệu và đủ đồ phụ tùng

Giây thép nói số 519

Hàng đóng tàu hơi

của Bùi-quang-Đại (Bêntre)

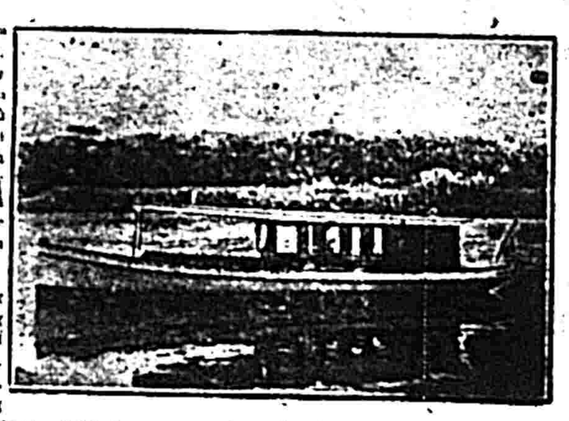

Hãng lập ra trên 20 năm, chuyên trong nghề đóng tàu hơi lớn nhỏ đủ kiểu. Tàu để đi chơ đưa hành khách (bộ máy chạy bằng xăng, lửa, dầu-cazo và dầu cặn mazout).

Đóng vỏ bằng sắc trắng, bằng giá rẻ tùy ý quí ngài muốn. Kiểu rất đẹp, đặng nhiều đồng vừa ý. Công việc làm kỉ lưỡng, không hề bê trễ.

Xin Quí ngài ý chiếu cố, đến bằng mới tin thì biết. Chúng tôi vui lòng tiếp rước. Hoặc viết thơ thương nghị.

Thơ đề cho
BÙI-QUANG-ĐẠI
Constructeur Hachgai (ville)

Tặng vua thuốc lậu

Xin giới thiệu hiệu thuốc Annam Tử-ngọc-Liên có đủ thứ thuốc trị bịnh người lớn trẻ con, hay nổi tiếng, hay nhứt là thuốc lậu, tiêm là dễ uống bịnh nặng thế nào và bao lâu cũng mạnh giựt nọc, sanh con mạnh nhẹ, thiên hạ hoan-nghênh lắm và tặng cho là ÔNG VUA THUỐC LẬU. Thuốc trừ á phiện hay lắm, trước bị hút uống thuốc rồi hút như lệ thường, cái lúc á phiện tiêu tan lần lần thấy ngán á-phiện không muốn hút nữa, 5 ngày thì thôi giựt được, không công phạt gì hết vì bởi uống thuốc mà không cấm hút giá mỗi ve 1 p. 00, ; thuốc lậu 1p00 à 1p.50, tim-la 2p 00 ; gởi 0p.10 có lấy catalogue.

Thơ đề cho M. ĐINH-THÀNH-SONG.
Pharmacien à CÁI-NHUM (Poste).

Agence d'Affaires de l'Ouest

Hồ-văn-Lang Directeur
9, Quai du Marché — SOCTRANG

Cho vay thế ruộng

Vị nào muốn cố ruộng, vườn, hoặc nhà, phố, v. v. mà vay bạc, xin viết thơ cho tôi mà thương nghị.

Cách cho vay dễ lắm, cho trả phân kỳ nhiều năm. (Nghĩa là như góp tiền vậy) Lời tính một phân mà thôi ; còn các sở tổn người vay phải chịu.

Tôi cũng mua giùm hay là bán giùm, ruộng, vườn, nhà, phố, v. v nên tôi sẵn có người chực mua, và người chực bán luôn luôn. Hễ viết thơ cho tôi thì được mãn nguyện.

Tại *GARAGE HOVAN SADEC* có làm hàng rào sắt, sường nhà sắt lợp thiếc. Đóng Canot, sửa máy đèn điện cho nhà riêng, sửa bình hơi (accumulateur). Sửa các thứ máy, máy cày đủ hiệu.

Sơn xe hơi tuyệt diệu (sơn màu khéo lắm).

Thợ thiện nghệ — Giá rẻ — Làm mau

Mua gạo nhiều

Lời rao cho mấy vị chủ nhà máy ở Namkỳ.

Mấy ngài có lúa xay ra gạo trắng muốn bán ngay cho tôi hay là muốn hỏi giá cả cho khỏi lầm thì xin gởi thơ hay là đến nhà tôi mà thương nghị.

Lập nhà máy đã hơn 3 năm tôi biết rõ cách buôn bán lúa gạo và giao thiệp với nhiều bằng lớn ở Saigon.

Tôi muốn làm việc hữu ích cho quí ngài là mua giùm gạo theo giá chắc chắn, và chỉ giá giùm cho khỏi bị khách trả gạt. Quí ngài xay xong, bỏ vào bao rồi chở lên tôi mua hết.

Ai muốn mua bao, tôi có bán.

NGUYỄN BÁ TƯỜNG
chủ nhà máy Duy-Thành
183, Quai des Jonques
Cholon.

Garage Tứ-Hữu

N° 88, rue Legrand de la Liraye
DAKAO-SAIGON
Téléphone N° 970

Hãng Tứ-Hữu sửa xe hơi đủ các thứ máy.

Lợp mui, may nệm, áo nệm, nịn Sơn xe đủ màu, đóng thùng xe Sửa đèn. Bán đồ phụ tùng.

Công việc làm mau và kỹ lưỡng. Giá rẻ. Thợ máy thiệt khéo.

Hãng lập trường dạy chauffeure và dạy học máy. Lãnh soát đến thi đậu có bằng cấp.

Xin đồng bào chiếu cố.

NGUYỄN-ĐÌNH-TRỊ.
DƯƠNG-VĂN-NHƠN
và Công-ty.

Ai muốn vay bạc

Từ năm ngàn đến trăm ngàn đồng bạc, hoặc treo nhà, ruộng, đất hoặc cậy kỳ tôn thì xin do nơi :

Ông NGUYỄN-KHẮC-TRƯỜNG
Số 82 đường Bonnard
Saigon.

Kiêm-Thái dit Liêu-Quới
102-170 Rue d'Apot, Saigon
TÉLÉPHONE 420

Tiệm Kiêm-Thái dit Liêu-Quới có bán đồ 1° phụ tùng xe ngựa, 2° xe hơi, 3° đồ bất kỳ, 4 yên cời ngựa, 5 Cao su đặt 6. ống bơm bánh xe

Lại cũng có bán các thứ bố cao su, làm mui xe hơi, bố-bông, bố-cám đang may áo nệm xe. Có lãnh lợp mui và may áo nệm cho xe hơi cũ, đóng, sơn các thứ xe.

Giao thiệp khắp xứ giá định phải chẳng

NAM-KỲ TAM-THANH-DƯỢC

TRỪ'-TÊ, BỔ-HUYẾT, GIẢI-LAO

Hiệu Tạo-Nhơn-Đường Hóc-môn
TỂ-CẤP PHÒ NGUY TAM-THANH-DƯỢC
Có ba thứ thuốc hay đã giúp nhiều bịnh mạnh nên gọi là TAM-THANH-DƯỢC

1° THẦN-HIỆU TÊ-HẠI-HOÀN • Kính cáo đồng-bào ai mắc bịnh tê-bại nhứt mỏi thế nào mà mau gởi thơ đến bổn hiệu. ẠO-NHƠN-ĐƯỜNG. Hóc-môn kíp lấy thuốc trị tê mà uống thì ắt được mạnh giỏi, giá mỗi hộp 1 p. 20. Vì như có kẻ nghèo nên không tiền mà vương lấy bịnh-tê, lập tức viết thơ đến bổn hiệu vui lòng gởi đến cho không.

2° SI-LAO BỔ-TẠNG-HOÀN, là thứ bổ linh thần cho quí ông quí thầy quí học-sanh bổ phổi trừ ho, làm việc mệt nhọc ; bổ-lao giải trí, giá mỗi hộp 1 p. 00.

3° ĐIỀU-KINH BẠCH-ĐỚI-HOÀN, quí cô, quí bà dùng bổ huyết điều kinh và trừ bạch đới hạ trừ xây xẩm, mệt xôi rượu hết ăn ít mỏi dụng tư nhuận da thừa rất hay mỗi hộp giá 1 p 00

Bổn hiệu có chế LAO-THỰC-ĐỊA rượu chưng cửu sái LỘC-GIÁC-GIAO nấu kỹ thượng hạng, có làm tổ, hoặc lúng thang mà uống bổ, mỗi lượng giá 1p.00

Thưa quí vị đồng bào 3 thứ thuốc nói trên đây, toàn là tánh chất cao lương phong vị tinh chế ; Tinh quí cô quí bà dùng mà bổ dưỡng thì ắt được khương cường quí thể, thần linh nghiệm chẳng hề sai.

Cách gởi : *Muốn thuốc, thơ, Mandat thì đề:*

M. TRƯƠNG-MINH-Y Directeur TẠO- HƠN-ĐƯỜNG
N° 4, Rue de la Gare - HÓCMON

Quí ngài có mua ba thứ thuốc trên xin nhớ mua Mandat gởi trước, tiền gởi về bổn hiệu : *Muốn đến bổn hiệu do ngay bến xe lửa đậu.*

Thánh-Dược trước nhà động-bào huệ cố.

Ai mà tôn trọng thân mình,
Nên đến Khánh-Ký chụp hình [tráng men.
Đủ màu xanh, đỏ, vàng, đen.
Lại thêm nâu nâu chân lên không [phai.
Và hình rọi lớn rất tài,
Giá giảm theo ý ai ai cũng vừa.
Hình kiểu thì gởi thơ đưa,
Định đó ý muốn cho ưa lòng mình.
Khi rồi gởi trả phân minh,
Do nhà giây thép lãnh hình giao [ngân.
Hình rất tinh thần.

HÌNH TRÁNG MEN

6×9 đáng sâu có kiến.	2$00	1$20
13×18.	3 50	2 50
20×24.	6 00	3 80

R. M. — Làm các màu thì thêm 20 o/o.

HÌNH RỌI LỚN

Cỡ 30×40 màu đen . . .	5$00	7$00	8$00
màu nâu không phai	7 00	8 50	9 00
50×60 màu đen . . .	9 00	12 00	15 00
màu nâu không phai	12 00	15 00	17 00
60×100 màu đen. . .	57 00	21 00	25 00
màu nâu không phai	24 00	27 00	30 00

PHOTO KHÁNH-KÝ.
64, Boulevard Bonnard — SAIGON.

Việt-Nam Ngân-Hàng

Công-ty hữu hạng vốn 250.0000 đồng bạc
54, Rue Pellerin — SAIGON

Dây-thép nói số 748. Tên dây-thép : *CHADITANA* Saigon.

— Nhận lãnh tiền gởi không hạng-kỳ kêu là « *Comptes Courants de chèques* » bằng bạc *Đông-Pháp* hay là *tiền Langsa* sanh lời 4 phân trăm (4 %) mỗi năm

— Nhận lãnh tiền gởi vô sổ « TIẾT-KIỆM » bằng bạc Đông-Pháp hay là tiền quan *Langsa*, sanh lời đặng 5 phân trăm (5 %) mỗi năm. Sổ này để cho người tiện tặng. Rút ra khỏi phải cho hay trước và chờ đợi lâu gởi vô bao nhiêu cũng nhận.

— Nhận lãnh tiền gởi có hạng-kỳ kêu là « *Dépôts Fixes* » cho lời 6 phân trăm (6 %) mỗi năm nếu gởi một năm trọn. Khi hữu-sự xin rút ra trước hạng-kỳ cũng đặng, nhưng mà tiền lời lãnh 4 phân trăm (4 %) mỗi năm cũng như hạng-kỳ vậy.

Mua bán ngân phiếu (chèque) và lãnh gởi tiền qua Đại-Pháp theo tàn thơ hay là bằng dây thép.

Lãnh trả bạc tháng cho học sanh Annam đương du học bên tây.

— Cho vay ở ngoại-quốc và hàng hóa nhập cảng

— Cho vay có người chắc chắn đứng bảo lãnh và có đồ bảo chứng hiện tại tô.

— Công-ty VIỆT-NAM NGÂN-HÀNG rất lòng chỉ cho đồng bào biết rõ về công việc nhà ngân-hàng hay là hàng buôn.

Quí ông :

Huỳnh-đình-Khiêm, *Phủ-Ám, ở Gò-công, Danh-dự Hội-trưởng ;*
Trần-trinh-Trạch, *Ngũ-đẳng bội-tinh, Hội-đồng Hội-nghị-viên, ở Bạclieu, Cảnh Hội trưởng*
Nguyễn-văn-Của, *Ngũ-đẳng bội tinh Chủ nhà-in, ở Saigon, Phó Hội-trưởng;*
Nguyễn-tấn-Văn, *Nghiệp chủ ở Saigon, Quản-lý Hành-sự.*

Muốn xe chạy mau, thì đã dành, mà trước phải chắc rằng xe có đủ phương-tiện chắc chắn đã

Như xe lớ 14 ngựa vậy, vì nếu có tiền mua thì nên mua xe ấy. Phải cẩn thận cho lắm, phải đòi cho được thử xe có đủ chắc chắn, phương tiện. Hãy xem xe CITROEN 6 MÁY mô-tơ có sức mạnh lắm và lại êm ái lạ lùng, xe đang chạy chậm lối 8 cây số một giờ, mà nếu muốn cho mau hơn thì trong nháy mắt tuốt lên 105 cây số, nếu muốn thì ngưng tức tốc, nhờ thắng chặn cả bốn bánh. Tay bánh xe hơi dễ dàng lắm, và êm diệu, nhẹ nhàng, vững vàng dễ cầm.

Mỗi một cái tánh tốt đã đủ làm cho xe nổi danh, mà xe CITROEN 6 MÁY lại được cả mấy tánh tốt ấy, tột bực quá xanh như theo mấy lần chạy thử thí nghiệm trên các lộ, và trên sân đua. Vậy mà hễ đi thử thì rõ thật giá, hơn là để nói dông dài. Xe CITROEN 6 MÁY để mà hành trình trên lộ, hãy cho nó chạy thì mới đoán phân được, và nếu ít tiền thì cũng nên mua xe CITROEN nhỏ 4 MÁY, tốt lịch đủ đều như xe lớn vậy.

Feuilleton du Đ. N. N. N° 8

Truyện GIÁ-ĐI

Dịch-giả : THÂN-VĂN

HỒI THỨ TÁM (*Tiếp theo*)

Giả-Đi coi thơ rồi mặt mày tái lét, trong lòng hồi hộp, không nói ra tiếng gì. Chàng sai người đi với Ca-Đo lại rồi đưa tấm giấy cho chàng coi.

Ca-Đo biểu chàng phải trốn lộn tắc và đo theo đàng qua Mem-Phi mà đi. Ca-Đo nói rằng :

— Nếu anh đi kiếm hoàng-hậu thì anh làm bà càng chết mau ; nếu anh vào tâu với vua bà còn chết mau hơn nữa. Tôi sẽ lo cho bà, còn anh hãy lo phần anh đi. Tôi truyền rao rằng anh trốn qua Ấn-độ. Tôi sẽ tìm anh mà cho anh hay công việc ở Ba-bi-lôn.

Trong lúc ấy, Ca-Đo đã dự sẵn hai con lạc đà đi mau, nơi một cái cửa kín trong đền. Chàng biểu Giả-Đi leo lên đi cho mau có cho theo một tên tiểu đồng.

Giả-Đi đi tới một hòn núi nhỏ, day đầu ngó lại Ba-bi-lôn, rồi xiêu trên lưng lạc-đà. Một hồi lâu mới tỉnh, chàng sa nước mắt và muốn chết cho rồi. Chàng ngồm nghĩ tới thân phận hoàng-hậu, thì lắc đầu nói rằng : « Kiếp sống của con người là gì ? Oi ! đức dục, mi đã giúp cho ta được sự gì ? Hai vợ đã phụ rẫy ta ; người thứ ba là người ta thương, là đấng nhan sắc, không phải tội gì mà sẽ chết. Một đời ta, ta đang có làm sự phải, mà sao những chuyện đã đến cho ta đều là sự hại, ta càng cao quyền quới chừng nào ta lại càng sa vào vực sâu chừng nấy. Nếu trước kia ta chừa lấy sự dữ thì có lẽ ngày nay ta cũng đặng hạnh phúc như kẻ khác. »

Vừa đi, vừa than thở, nét mặt dầu dầu, nhắm đường qua Ai cập (Egypte).

HỒI THỨ CHÍN

Giả-Đi coi theo sao trên trời mà đi. Vì sao Orion và vì sao Sirius dắt chàng đến bến Canope. Chàng dòm mấy vì sao to tác mà chàng ta dòm thấy nhỏ xíu lúc đêm hôm. Trái đất là một vì sao mạt trong bầu trời mà tai lại tưởng rằng lớn hơn cả thế gian.

Chàng nghĩ lại con người ở thế gian này chẳng khác nào loài sâu bọ hại lẫn nhau trên một cục bùn con. Vừa đi vừa tưởng đến cuộc đời thay đổi, cũng ngồi được chút phận vô đoan, mà nghĩ tới hoàng-hậu A-tạt-Tê không chừng đã chết thế cho chàng thì lại buồn cho người thác oan, tài cho thân lưu lạc.

Hết ngàn cược đời tới buồn phận bạc, mãng lo mãng nghĩ mà đã tới địa phận xứ Egypte. Đứa tớ đi theo Giả Đi, đã kiếm cho chàng một cái nhà trọ. Giả-Đi đi dọc theo mấy cái vườn ở chung quanh lầng. Chàng thấy trên đường xa xa có một người đàn bà khóc kể kêu trời kêu đất cứu nàng, còn đàng sau một người đàn ông giận dữ đuổi theo. Người đàn ông theo kịp. Người đàn bà bèn quì xuống, người đàn ông vừa rầy vừa đánh.

Giả-Đi dòm cử chỉ của hai đàng và nghe lời nài nỉ của người đàn bà thì biết một đàng là chồng, còn nàng nọ là vợ phụ chồng. Tới chừng chàng dòm người đàn bà thấy nàng đẹp đẽ có hơi giống nàng A-tạt-Tê thì chàng động lòng cho nàng, còn gom cho tên kia.

— Xin người cứu tôi với nào, gỡ tôi khỏi tay đứa khốn nạn này.

Nghe vậy, Giả-Đi chạy lại đứng giữa hai người. Chàng biết tiếng Egypte chút đỉnh nên kêu tên nọ mà nói rằng :

— Nếu anh có chút lòng nhơn thì tôi xin anh hãy trọng lấy sắc lịch và tấm thân yếu ớt nầy. Anh nỡ lòng nào vày bừa một đóa hoa đẹp của Tạo-hóa sanh ra đang ở dưới chơn anh, duy có sa nước mắt mà chứa mình.

— Ủa, nói vậy mầy cũng thương nó sao ? Tao phải giết mầy mà trả thù.

Nói vừa rồi người đàn ông bèn buông người đàn bà, rút giáo tính đâm Giả Đi, nhưng Giả Đi rất lẹ, trăng qua né khỏi, rồi chụp lấy đầu giáo. Một người giựt, một người trì, nhũng nhẳng một hồi cây giáo gãy hai.

Người nọ rút gươm hầm hở lướt tới ; Giả-Đi cũng rút gươm chặn lấy ngọn gươm. Chàng múa gươm rất tài, đỡ hết mấy ngọn lợi hại của tên kia. Người đàn bà ngồi trên cỏ, sửa tóc lại, coi hai người đánh gươm.

Người đàn ông thì mạnh dạn, còn Giả-Đi thì lẹ làng hơn. Một lát Giả-Đi đánh tên nọ rớt gươm. Tên nọ giận dữ, nhảy lại chụp Giả-Đi, bị Giả-Đi dùng thế hất nhào dưới đất, đỡ ngọn gươm ngay mặt tên nọ cho nó biết tài chớ không giết.

Tên nọ rút dao tu ra đâm Giả-Đi. Chàng thấy đứa vô tâm, nên đâm cây gươm qua ngực tên nọ, máu trào, la lên một tiếng rồi tắt hơi.

Giả-Đi bèn đi ngay lại người đàn bà và nói nhỏ nhẹ rằng :

— Nó buộc lòng tôi giết nó, tôi đã trả thù cho nàng. Nàng đã khỏi một tay hung dữ mà xưa nay tôi chưa từng thấy. Bây giờ nàng muốn cậy tôi việc gì nữa ?

— CÒN TIẾP —

Saigon.— Imp. NGUYỄN-KHẮC, 102, Rue La Grandière.

Le Gérant : HỒ-VĂN-NGƯƠN